TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
TP. Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2019/HSST
Ngày: 04-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ Đ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Công Hoan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Văn Sơn**
Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N, TP. Đ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận N, TP. Đ tham gia phiên toà:*** Bà **Bùi Thị Thúy Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, TP. Đ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H - Sinh năm: 1978 - Tại tỉnh Hải Dương
Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H và bà Hứa Thị Q; bị cáo có vợ là Đặng Thị S và có 02 con (con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2012);
Tiền án, tiền sự: Không;
Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Bà Trần Thị H – Sinh năm 1998 (đã chết)

** ***Đại diện hợp pháp người bị hại:***
- Ông Trần K - Sinh năm: 1973 và bà Lê Thị V - Sinh năm 1979
Cùng trú tại: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Q (là cha mẹ ruột của người bị hại).

**** Đại diện ủy quyền của người bị hại:*** Ông Phạm T – Sinh năm 1974.
Trú tại: Khu vực 5, xã T, huyện T, tỉnh Q - Theo văn bản ủy quyền lập ngày 10 tháng 6 năm 2019 – Ông T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 04/6/2019, Nguyễn Văn H (có giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô BKS: 77C-100.80 (loại xe tải) lưu thông trên đường N, hướng từ N về S. Khi vào nơi giao nhau giữa đường N – Nguyễn Văn Thoại – Ngô Quyền – Cầu Trần Thị Lý (phường M, quận N, TP. Đ), H điều khiển xe chạy trên làn đường thứ hai dành cho xe ô tô và xe máy, khi chuẩn bị vào nơi giao nhau có vòng xuyến, do thiếu quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các phương tiện cùng tham gia giao thông nên đã tông vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS: 74D1-269.84 do bà Trần Thị H điều khiển chạy phía trước cùng chiều, làm bà H ngã xuống đường tử vong.

Tang vật thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn: Đen xám, số khung: 5831KY015934, số máy: JF86E2080358, BKS: 74D1-269.84;

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Chenglong, loại xe tải có mui, màu sơn: bạc, số khung: D650DL816272, số máy: 3MC1L1D00096, BKS: 77C-100.80;

+ 01 thiết bị giám sát hành trình màu đen, có ghi chữ VIETMAP màu trắng số 22/NK/2015/TCĐBVN của xe ô tô tải BKS: 77C-100.80.

+ 01 giấy phép lái xe hạng FC số 520017000018 tên Nguyễn Văn H do sở GTVT Q cấp ngày 20/6/2001; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 77C-100.80 số: KC6839393 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Q cấp 18/10/2018;

* Kết luận giám định pháp y số: 62/17.6.2019:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn thương sọ não: Vỡ xương họp sọ, phòi tổ chức não dập;
- Chấn thương gãy trật cột sống cổ đoạn C3,4,5;
- Chấn thương ngực: gãy sập xương ức, gãy sập toàn bộ xương sườn hai bên, tràn máu và khí khoang ngực hai bên;
- Vết thương phức tạp vùng vai phải;
- Chấn thương gãy 1/3 giữa đùi phải;

2. Nguyên nhân tử vong: Đa chấn thương. Nạn nhân ngừng tim, ngừng thở và tử vong ở hiện trường.

* Kết luận định giá tài sản số: 42/KLĐG-HĐĐGTS ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận N kết luận: Phần tài sản bị hư hỏng của xe mô tô BKS: 74D1-269.84 là 930.000đ.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-NHS ngày 22/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận N, TP. Đ thì bị cáo Nguyễn Văn H bị truy tố về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N TP. Đ thực hành quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Nguyễn Văn H về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

*** Về tang vật**:

- Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ đã trả lại:

+ 01 xe ôtô BKS: 77C-100.80 và giấy kiểm định xe số: KC6839393 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Q cấp 18/10/2018; 01 thiết bị giám sát hành trình màu đen, có ghi chữ VIETMAP màu trắng số 22/NK/2015/TCĐBVN của xe ô tô tải BKS: 77C-100.80 cho chủ sở hữu Nguyễn Văn H và trả cho bà Lê Thị Bích V 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn: Đen xám, số khung: 5831KY015934, số máy: JF86E2080358, BKS số: 74D1-269.84 là có cơ sở.

- Đề nghị trả lại cho Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe hạng FC số 520017000018 tên Nguyễn Văn H do sở GTVT Q cấp ngày 20/6/2001.

*** Về dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình nạn nhân yêu cầu Nguyễn Văn H khắc phục hậu quả số tiền 200.000.000đ (bao gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, chi phí sửa chữa xe). Đến nay, Nguyễn Văn H đã khắc phục xong hậu quả theo yêu cầu của gia đình nạn nhân, gia đình nạn nhân có giấy bãi nại về mặt dân sự.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động để khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham giatố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 04/6/2019, Nguyễn Văn H đã có hành vi điều khiển xe ô tô BKS: 77C-100.80 (loại xe tải) lưu thông trên đường N, hướng từ N về S, khi vào nơi giao nhau giữa đường N – Nguyễn Văn Thoại – Ngô Quyền - Cầu Trần Thị Lý (phường M, quận N, TP. Đ) có vòng xuyến. Do thiếu quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép, không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với các phương tiện cùng tham gia giao thông nên đã tông vào xe mô tô BKS: 74D1-269.84 do bà Trần Thị H điều khiển chạy phía trước cùng chiều, làm bà H tử vong.

[2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Văn H là người đã có giấy phép lái xe theo quy định. Lẽ ra, bị cáo phải thấy trước được sự nguy hiểm đối với hành vi điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ của mình cho bản thân và cộng đồng. Nhưng khi điều khiển xe ô tô vào nơi giao nhau có vòng xuyến, do thiếu quan sát, không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép nên đã

tông vào xe mô tô BKS: 74D1-269.84 do bà Trần Thị H điều khiển chạy phía trước cùng chiều.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã vi phạm Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều 11 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải dẫn đến cái chết thương tâm cho bà Trần Thị H và làm xe mô tô BKS: 74D1-269.84 hư hỏng nặng.

Do tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo và răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Song xét thấy, lỗi của bị cáo là lỗi do vô ý gây ra; vụ án xãy ra cũng có một phần lỗi của người bị hại; tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại đã có đơn bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. HĐXX xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định ở trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 BLHS để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương thể hiện sự khoan hồng đối với bị cáo cũng là thỏa đáng.

[3] Về tang vật:

- Cơ quan CSĐT – Công an quận N, TP. Đ đã trả lại xe ôtô BKS: 77C-100.80 cùng giấy kiểm định xe số: KC6839393 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Q cấp 18/10/2018; 01 thiết bị giám sát hành trình màu đen, có ghi chữ VIETMAP màu trắng số 22/NK/2015/TCĐBVN của xe ô tô tải BKS: 77C-100.80 và xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn: Đen xám, số khung: 5831KY015934, số máy: JF86E2080358, BKS số: 74D1-269.84 cho các chủ sở hữu là có cơ sở.

- HĐXX xét thấy cần trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 520017000018 tên Nguyễn Văn H do sở GTVT Q cấp ngày 20/6/2001.

[4] Về dân sự: Các bên không yêu cầu giải quyết về mặt dân sự nên HĐXX không xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội*: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Nguyễn Thanh H 15 (mười lăm) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh B giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

*** Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

*** Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đ;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đ;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Hoan